

Số: 04/2019/QĐST- VDS

Ba Đồn, ngày 12 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi"**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Toà án nhân dân
thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Hoài Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã B mở phiên
hợp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2019/TLST- VDS ngày
23 tháng 10 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong
việc nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải
quyết việc dân sự số 19/2019/QĐST- VDS ngày 01 tháng 11 năm 2019, gồm
những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1989
- vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn
Văn L (bố mẹ đẻ của anh Q

Cùng cư trú: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình(bà P
vắng mặt, ông L có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai người yêu cầu chị Lê Thị Ngọc A trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q (nay là phường Q, thị xã B), tỉnh Quảng Bình vào ngày 04/7/2013. Đến năm 2016 chị đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh, nhưng vợ chồng vẫn liên lạc với nhau qua điện thoại. Ngày 27/12/2018 chị đang ở thành phố Hồ Chí Minh thì nghe tin anh Nguyễn Văn Q giết mẹ chị nên chị đã về lại địa phương. Sau đó chị nhận được thông báo kết luận giám định của Công an tỉnh Quảng Bình, kèm theo kết luận giám định pháp y số 356/ KL GĐTC ngày 17/4/2019 và số 795/KL GĐTC ngày 12/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, kết luận: anh Nguyễn Văn Q tâm thần phân liệt thể Paranoid thuyên giảm không hoàn toàn (F20.04), hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nay chị yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

Tại phiên họp ông Nguyễn Văn L trình bày: Tôi là bố đẻ của Nguyễn Văn Q, hiện nay Q đang ở với vợ chồng tôi, vì Q con tôi đang bị ốm đau, tinh thần không ổn định, vợ Q là Lê Thị Ngọc A nhưng hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến chồng. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án cử tôi là người giám hộ cho con tôi là Nguyễn Văn Q để tôi có điều kiện chăm sóc và điều trị bệnh cho con .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu trong vụ việc cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị căn cứ vào Điều 23 của Bộ luật Dân sự; các Điều 369, 370, 376, 377 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc A, tuyên bố anh Nguyễn Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Ngọc A có đơn yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, hiện tại anh Q đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự .

Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu chị Lê Thị Ngọc A song xét thấy chị A đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết việc dân sự vắng mặt chị Lê Thị Ngọc A.

[2] Về nội dung yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc A: Tại kết luận giám định pháp y số 356/ KL GDTC ngày 17/4/2019 và số 795/KL GDTC ngày 12/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với anh Nguyễn Văn Q biểu hiện: Tỉnh táo, tiếp xúc tạm, phủ định bệnh; cảm xúc thờ ơ, bàng quan; ảo thanh sai khiến, ảo thanh lời nói, ảo thanh bình phẩm; nói nhảm, ngôn ngữ phân liệt, trả lời bên cạnh, tư duy bị bộc lộ, hoang tưởng bị hại, hoang tưởng nhận nhảm, hoang tưởng bị theo dõi, hoang tưởng liên hệ, ăn uống được, đêm ngủ tạm, rối loạn hành vi tác phong, bỏ nhà đi lang thang, giết người, trí tuệ giảm sút, trí nhớ giảm sút.

Kết luận về y học: Tâm thần phân liệt thể Paranoid thuyên giảm không hoàn toàn (F20.04).

Kết luận khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ngọc A, tuyên bố anh Nguyễn Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Ngọc A phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 150, Điều 361, Điều 367, Điều 369, khoản 2 Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lê Thị Ngọc A

Tuyên bố: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Cử ông Nguyễn Văn L là người giám hộ cho anh Nguyễn Văn Q, ông L thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Ngọc A phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002245 ngày 23/10/2019. Chị A đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra Quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường Q;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Chị Lê Thị Ngọc A;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà